

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-ST

Ngày: 11 - 11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, TP. ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Lâm
- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Huỳnh Bá Công
- Ông Lê Á

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh- Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Xuân Thanh - Kiểm sát Viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

VÕ HỒNG V. Sinh năm: 1986, tại Quảng Nam,

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 04, thôn An P, xã Bình A, huyện Thăng B, tỉnh Quảng Nam;

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Võ H và bà Huỳnh Thị H1;

Bản thân chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 16/9/2020- Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị Kim C. Sinh năm: 1962

Trú tại: Tổ 14, phường Hòa H2, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng (Đã chết). Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hoàng Phước B1 (chồng), sinh năm 1962.

Trú tại: Tổ 14, phường Hòa H2, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng- Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Mai Thị T. Sinh năm: 1922

Trú tại: Tổ 05, phường Hòa H2, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng;

2. Ông Hoàng Trần T1. Sinh năm: 1984

Trú tại: Tổ 14, phường Hòa H2, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng;

3. Bà Hoàng Thị Kim C1. Sinh năm: 1988

Trú tại: Tổ 14, phường Hòa H2, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng;

4. Bà Hoàng Trần O. Sinh năm 1992

Trú tại: Tổ 14, phường Hòa H2, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Phước B1, sinh năm 1962; Trú tại: Tổ 14, phường Hòa H2, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, theo Giấy ủy quyền được UBND phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xác nhận ngày 10/7/2020- Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Bà Hoàng Trần O. Sinh năm 1992

Trú tại: Tổ 14, phường Hòa H2, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Võ Hồng V bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 24/6/2020, Võ Hồng V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H1-250.36 (không có giấy phép lái xe mô tô) lưu thông trên đường Lê Văn Hiến theo hướng từ bắc vào nam trong tình trạng có nồng độ cồn trong cơ thể là 0,474mg/lít khí thở, khi đến ngã tư giao nhau giữa đường Lê Văn Hiến - Phạm Hữu Nhật thuộc phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, V không dừng lại mà điều khiển xe vượt đèn đỏ dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 43H1-005.29 do bà Trần Thị Kim C điều khiển lưu thông trên đường Phạm Hữu Nhật theo hướng đông tây, làm bà C ngã xuống đường bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Đà Nẵng, đến ngày 26/6/2020 thì tử vong.

* Vật chứng và tang vật tạm giữ:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 92H1-250.3

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 43H1-005.29.

- 01 đĩa CD-R NEO trích ghi hình ảnh về vụ tai nạn giao thông do Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng cung cấp.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 74/CT-VKSNHS ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng truy tố bị cáo Võ Hồng V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Hồng V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Hồng V mức hình phạt từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện gia đình nạn nhân là ông Hoàng Phước B1 từ chối việc hỗ trợ, bồi thường, bà Hoàng Trần O không yêu cầu bồi thường gì về dân sự đối với Võ Hồng V nên không đề cập đến.

Về vật chứng:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 92H1-250.36 và xe mô tô biển kiểm soát 43H1-005.29, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án đối với 01 đĩa CD-R NEO ghi nhận hình ảnh vụ tai nạn giao thông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 24/6/2020, tại ngã tư giao nhau giữa đường Lê Văn Hiến – Phạm Hữu Nhật thuộc phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Võ Hồng V đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H1-250.36 (không có giấy phép lái xe mô tô) lưu thông trên đường Lê Văn Hiến theo hướng từ bắc vào nam trong tình trạng có nồng độ cồn trong cơ thể là 0,474mg/lít khí thở, thiếu quan sát, vượt đèn đỏ dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 43H1-005.29 do bà Trần Thị Kim C điều khiển lưu thông trên đường Phạm Hữu Nhật theo hướng đông tây, làm bà C tử vong.

[3] Hành vi trên của bị cáo Võ Hồng V đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 74/CT-VKSNHS ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Võ Hồng V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H1-250.36, không có giấy phép lái xe lưu thông trên đường Lê Văn Hiến theo hướng từ bắc vào nam trong tình trạng có nồng độ cồn trong cơ thể là 0,474mg/lít khí thở; lẽ ra khi đến ngã tư giao nhau giữa đường Lê Văn Hiến - Phạm Hữu Nhật bị cáo V phải hết sức thận trọng khi có tín hiệu đèn đỏ phải giảm tốc độ cho xe dừng lại chờ đến lượt đèn xanh mới đi nhằm đề phòng, tránh những tai nạn có thể xảy ra nhưng bị cáo đã vượt đèn đỏ, thiếu quan sát, không giữ khoảng cách an toàn nên đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 43H1-005.29 do bà Trần Thị Kim C điều khiển lưu thông trên đường Phạm Hữu Nhật theo hướng đông tây, làm bà C tử vong.

Qua sơ đồ vụ tai nạn giao thông cũng như biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông thì thấy vụ tai nạn xảy ra là do lỗi chính của bị cáo V. Điều đó thể hiện bị cáo V điều khiển xe trên đường không chấp hành các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ khi vượt đèn đỏ; điều khiển xe mô tô trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định, vi phạm khoản 8, 9 Điều 8, khoản 1 Điều 11, của Luật giao thông đường bộ. Vụ tai nạn xảy ra là do lỗi của bị cáo V trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, phạm vào điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tính mạng đối với bà C mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự về mặt an toàn giao thông đường bộ trong tình hình hiện nay ở địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, sau khi vụ án xảy ra bị cáo và gia đình đã bồi thường được một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại cho lại bị cáo và được đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hơn nữa người bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông nhưng không đội mũ bảo hiểm. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một mức án khi lượng hình.

[4] **Xét về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng và được gia đình người bị hại cho lại bị cáo, gia đình bị hại là ông Hoàng Phước B1 không yêu cầu hỗ trợ, bồi thường về dân sự, bà Hoàng Trần O không yêu cầu bồi thường về thiệt hại đối với Võ Hồng V nên không đề cập đến.

[5] **Xét về vật chứng:** Đối với xe mô tô biển kiểm soát 92H1-250.36 và xe mô tô biển kiểm soát 43H1-005.29, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 đĩa CD-R NEO ghi nhận hình ảnh vụ tai nạn giao thông là vật chứng của vụ án, hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án nên không đề cập đến.

[6] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Hồng V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Hồng V 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 16/9/2020.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/11/2020.

Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Lâm